

QUY ĐỊNH

Quy định quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

*(Kèm theo Quyết định số 79 /2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2021 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Doanh nghiệp, Hợp tác xã đăng ký kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe taxi theo quy định của pháp luật (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp taxi).

2. Cơ quan quản lý nhà nước về giao thông vận tải; các tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

3. Lái xe taxi.

4. Hành khách đi xe taxi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Cơ quan quản lý đường bộ có thẩm quyền là Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền quản lý.

2. Trung tâm giám sát, điều hành của ngành giao thông vận tải Thừa Thiên Huế là Trung tâm được xây dựng trên cơ sở ứng dụng hệ thống giao thông thông minh để quản lý, điều hành toàn bộ hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông (đèn tín hiệu, điểm dừng đỗ công cộng,...) và phương tiện vận chuyển hành khách công cộng thông qua việc kết nối với dữ liệu phần mềm tại các trung tâm, tuyến đường, cơ quan quản lý nhà nước, đơn vị vận tải và người dân trên địa bàn Thừa Thiên Huế.

3. Điểm dừng đón, trả khách; điểm đỗ công cộng do nhà nước hoặc doanh nghiệp quản lý cho xe taxi được hiểu là hạng mục công trình đường bộ được bố trí, thiết kế và công bố cho xe taxi dừng đón, trả khách, đỗ theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Chương II

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG VẬN TẢI HÀNH KHÁCH BẰNG XE TAXI

Điều 4. Đăng ký hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi

Doanh nghiệp, Hợp tác xã kinh doanh vận tải bằng xe ô tô được thành lập theo quy định của pháp luật (có địa chỉ trụ sở chính hoặc chi nhánh đóng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế), có phương án kinh doanh và điều kiện đáp ứng quy định của Khoản 1 Điều 67 Luật giao thông đường bộ; các Điều 12, điểm a, d Khoản 1 Điều 13 và Điều 34 Nghị định số 10/2020/NĐ-CP ngày 17/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; Điều 38 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/05/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ; Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 02/2021/TT-BGTVT ngày 04/02/2021 của Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/05/2020 của Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ, có nhu cầu tham gia kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế nộp hồ sơ đăng ký theo quy định về Sở Giao thông vận tải (qua Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh Thừa Thiên Huế) để được cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, theo loại hình kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi.

Điều 5. Quy định đối với doanh nghiệp taxi

1. Thực hiện quy định tại Điều 40 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020.

2. Ngoài những điểm đỗ công cộng dành cho xe taxi trên địa bàn tỉnh, doanh nghiệp taxi có trách nhiệm ký kết hợp đồng điểm đỗ xe với các đơn vị khai thác điểm đỗ, đảm bảo cho phương tiện của đơn vị dừng, đỗ, đón khách đúng quy định, không cản trở hoạt động của phương tiện khác đang lưu thông, gây mất trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

3. Tiếp nhận, giải quyết các khiếu nại, phản ánh, góp ý của hành khách và người dân. Công khai số điện thoại đường dây nóng để tiếp nhận phản ánh của hành khách.

4. Thực hiện tháo bỏ biểu trưng (logo), thiết bị thông tin liên lạc, gỡ bỏ ứng dụng phần mềm dùng chung của taxi Thừa Thiên Huế, phù hiệu, hộp đèn, đồng hồ tính cước, thiết bị in hóa đơn,... đối với xe taxi ngừng hoạt động hoặc hết thời gian khai thác.

5. Phổ biến, hướng dẫn và thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở lái xe taxi thực hiện đúng nội dung trong Quy định này.

6. Khuyến khích doanh nghiệp taxi:

a) Đưa xe taxi chưa qua sử dụng vào hoạt động trên địa bàn Thừa Thiên Huế và sử dụng xe taxi có thời hạn đến 5 năm.

b) Xây dựng Ứng dụng taxi của doanh nghiệp trong quản lý, điều hành, giao tiếp với khách hàng, có khả năng dễ dàng kết nối với Ứng dụng dùng chung của taxi Thừa Thiên Huế.

c) Có chiến lược xây dựng thương hiệu và thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý hoạt động kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe taxi.

Điều 6. Quy định về người lái xe taxi

1. Người lái xe taxi có đủ các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 58, 59 và Điều 60 Luật Giao thông đường bộ.

2. Thực hiện các quy định tại Điều 41 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Điều 7. Quyền hạn, trách nhiệm của hành khách đi xe taxi

Thực hiện các quy định tại Điều 42 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 5 năm 2020.

Điều 8. Quy định phát triển số lượng xe taxi và Doanh nghiệp taxi

Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế thống nhất quản lý về số lượng xe taxi và số lượng doanh nghiệp taxi hoạt động trên địa bàn tỉnh, phù hợp với kết cấu hạ tầng giao thông và tổ chức giao thông trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Quy định về điểm đón, trả khách, điểm đỗ xe taxi công cộng, điểm đỗ xe taxi của doanh nghiệp taxi

1. Quy định chung

Điểm dừng đón, trả khách công cộng, điểm đỗ xe taxi do doanh nghiệp taxi tổ chức, quản lý; điểm đỗ xe taxi công cộng do cơ quan quản lý nhà nước của địa phương tổ chức quản lý được thực hiện theo quy định tại Điều 39 Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT.

2. Quy định cụ thể

a) Bến xe, nhà ga, sân bay, bến cảng, khu du lịch, điểm du lịch, cơ sở lưu trú du lịch, điểm tham quan du lịch, địa điểm văn hóa, thể thao, trung tâm thương mại phải bố trí điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi.

b) Điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi được trang bị màn hình điện tử (hoặc đèn báo hiệu) để gọi xe và các trang thiết bị hỗ trợ khác phục vụ công tác quản lý, giám sát.

c) Xe taxi được dừng đón, trả khách tại điểm đón trả khách cho xe taxi trong thời gian không quá 03 (ba) phút, trừ các trường hợp dừng, đón, trả khách là bệnh nhân, người cao tuổi, người khuyết tật, phụ nữ có thai, trẻ em và các trường hợp đặc biệt khác. Sau thời gian 03 phút, xe taxi phải di chuyển khỏi điểm dừng đón, trả khách.

d) Các điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi phải đảm bảo an toàn giao thông và được báo hiệu bằng biển báo, tại khu vực đường đô thị, ngoài biển báo phải có thêm vạch sơn kẻ đường theo quy định. Các phương tiện khác không được dừng đón trả khách tại các điểm này.

3. Quy định về điểm đỗ công cộng cho xe taxi

Điểm đỗ xe taxi công cộng có thể được bố trí riêng biệt hoặc xen lẫn với các điểm đỗ xe công cộng khác. Các điểm dừng, đỗ xe công cộng trên địa bàn căn cứ vào điều kiện nhu cầu thực tế để bố trí vị trí dành cho xe taxi (tùy vào quy mô điểm đỗ).

4. Quy định về điểm đỗ xe taxi của doanh nghiệp taxi

a) Điểm đỗ cho xe taxi phải đảm bảo trật tự, an toàn giao thông và không gây ùn tắc giao thông; đáp ứng yêu cầu về phòng chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường.

b) Doanh nghiệp taxi phải có nơi đỗ xe đảm bảo diện tích phù hợp với số lượng xe và phương án kinh doanh của đơn vị.

Điều 10. Quy định về phần mềm dùng chung của taxi Thừa Thiên Huế

1. Phần mềm dùng chung của taxi trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế là phần mềm được ứng dụng để hỗ trợ việc quản lý, kết nối và điều hành giữa hành khách, lái xe và đơn vị taxi thông qua các thiết bị thông minh (điện thoại thông minh, máy tính bảng), kết nối tín hiệu giám sát hành trình, kết nối tín hiệu camera,... do Hiệp hội Taxi tỉnh Thừa Thiên Huế xây dựng và quản lý.

2. Kinh phí để duy trì hoạt động và nâng cấp phần mềm taxi dùng chung do các thành viên của Hiệp hội taxi tỉnh Thừa Thiên Huế đóng góp theo thỏa thuận.

3. Nhà nước hỗ trợ việc duy trì hoạt động và phát triển phần mềm taxi trên cơ sở hỗ trợ công nghệ trên nền GiSHue.

Điều 11. Quy định về Bộ Quy tắc ứng xử văn minh của tổ chức kinh doanh taxi và người lái xe taxi trên địa bàn Thừa Thiên Huế.

1. Hiệp hội taxi tỉnh Thừa Thiên Huế chủ trì, phối hợp với các doanh nghiệp taxi và Sở Giao thông vận tải xây dựng và ban hành Bộ Quy tắc ứng xử văn minh của tổ chức kinh doanh taxi và người lái xe taxi trên địa bàn Thừa Thiên Huế.

2. Hàng năm tổng kết, rút kinh nghiệm báo cáo về Sở Giao thông vận tải và Ủy ban nhân dân tỉnh để theo dõi và chỉ đạo.

3. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, phát sinh những nội dung mới cần nhanh chóng xử lý, bổ sung vào Bộ Quy tắc.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành, địa phương

1. Sở Giao thông vận tải

- Quản lý, cấp, thu hồi Giấy phép kinh doanh vận tải bằng ô tô và phù hiệu “Taxi” theo quy định.

- Tổ chức hướng dẫn, phê duyệt phương án kinh doanh, đăng ký chất lượng dịch vụ của các đơn vị taxi theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy định này.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh của đơn vị taxi trên địa bàn toàn tỉnh theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

- Sắp xếp, bố trí các điểm đỗ, điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi tại các địa phương một cách hợp lý, tạo điều kiện cho phương tiện đỗ, dừng đón, trả khách đúng quy định đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung của từng địa phương, đáp ứng nhu cầu của nhân dân, đảm bảo trật tự an toàn giao thông và mỹ quan đô thị.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan trong việc bố trí nguồn vốn để thực hiện công tác sắp xếp, bố trí và duy tu duy trì các điểm đỗ, điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi. Khuyến khích dùng nguồn vốn xã hội hóa để thực hiện việc xây dựng, bố trí, quản lý và duy tu duy trì đối với các điểm đỗ, điểm dừng đón, trả khách cho xe taxi.

2. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về các chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với doanh nghiệp vận tải hành khách bằng xe taxi trên địa bàn tỉnh theo quy định pháp luật hiện hành.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Cục Thuế kiểm tra, giám sát việc thực hiện giá cước vận tải hành khách bằng xe taxi do các doanh nghiệp đăng ký, kê khai.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Thông báo danh sách doanh nghiệp công bố thành lập, giải thể, phá sản doanh nghiệp, các thông tin về pháp luật trong đăng ký kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi đến Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải và Cục Thuế để phối hợp quản lý.

- Định hướng cho các doanh nghiệp, hợp tác xã khi đăng ký ngành nghề kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi phù hợp quy định tại Điều 8 quy định này.

4. Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp thẩm định các quy hoạch xây dựng đô thị có xét đến quy hoạch vị trí hạ tầng phục vụ hoạt động vận tải bằng xe taxi.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải trong việc triển các dịch vụ giao thông thông minh trên môi trường Internet, mạng viễn thông.

- Phối hợp với Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn và quản lý việc tổ chức quảng cáo trên phương tiện và tại các khu vực điểm dừng đỗ của xe taxi.

6. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong quá trình thẩm định quy hoạch sử dụng đất cấp huyện cần xem xét việc bố trí quỹ đất xây dựng điểm dừng đỗ xe taxi.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và thành phố Huế hướng dẫn doanh nghiệp vận tải, chủ dự án lập thủ tục giao đất hoặc cho thuê đất để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng phục vụ xe taxi.

- Hướng dẫn, kiểm tra thực thi các quy định của pháp luật liên quan đến quản lý sử dụng đất đai phục vụ hoạt động vận tải bằng xe taxi, xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

7. Sở Du lịch: Thường xuyên mở lớp Tập huấn nghiệp vụ du lịch cho đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ cho đơn vị được phép hoạt động chở khách du lịch bằng xe chở người bốn bánh có gắn động cơ.

8. Công an tỉnh

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải kiểm tra, xử lý doanh nghiệp taxi và lái xe vi phạm các quy định về Luật Giao thông đường bộ, các quy định của pháp luật về kinh doanh vận tải bằng xe ô tô và Quy định này theo đúng thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải và các Sở, ngành liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp taxi thực hiện các quy định về phòng chống cháy nổ tại trụ sở và tại các điểm đỗ, bãi đỗ xe của đơn vị.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Phối hợp với các ngành liên quan xử lý những vấn đề liên quan đến người lao động tại các doanh nghiệp taxi.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Quy định này đến mọi tổ chức, cá nhân khai thác, sử dụng xe taxi.

- Căn cứ tình hình thực tế đảm bảo an toàn giao thông tại địa phương, thống nhất với Sở Giao thông vận tải các điểm để lắp đặt các biển báo cho phép xe taxi dừng đỗ, đầu tư hạ tầng hoạt động xe taxi tại các đô thị của địa phương.

- Đầu tư hạ tầng hoạt động xe taxi trong địa bàn thành phố Huế (đối với UBND thành phố Huế).

11. Hiệp hội taxi tỉnh Thừa Thiên Huế

- Tích cực phối hợp với Sở Giao thông vận tải triển khai, phổ biến các quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi tới các doanh nghiệp.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ lái xe taxi theo quy định; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng và đào tạo lại cho đội ngũ lái xe taxi đủ tiêu chuẩn, nâng cao trình độ giao tiếp./.